

Bản án số: 74/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 23/01/2025

V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Thu Ba

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Diệu Huệ

2. Bà Lê Thị Tý

- **Thư ký phiên tòa:** ông Võ Minh Tiệp - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** ông Trần Quang Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1210/2024/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 853/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa 01/2025/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: bà Ngô Thị Cẩm N, sinh năm: 1984; thường trú: Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. Tạm trú: phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: ông Quách T, sinh năm: 1986; thường trú: Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. Tạm trú: phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nguyên đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải thì nguyên đơn Ngô Thị Cẩm N trình bày: bà và ông Quách T kết hôn với nhau theo giấy chứng nhận kết hôn số 136/2011, quyển số 01/2011 do Ủy ban nhân dân Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 30/8/2011. Cuộc sống vợ chồng bà hạnh phúc được một thời gian. Tuy nhiên sau đó giữa hai vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã do ông T không có trách nhiệm với gia đình,

không lo làm ăn mà nhiều lần ăn nhậu, cờ bạc mặc dù bà N đã nhiều lần khuyên nhưng ông T không thay đổi. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 4/2024 đến nay, mỗi người có cuộc sống riêng không còn yêu thương chăm sóc nhau nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Quách T.

Về con chung: bà và ông T có hai con chung tên Quách Chí A, sinh ngày 05 tháng 7 năm 2013 và Quách Chí V, sinh ngày 09 tháng 02 năm 2021. Bà N yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: bà N khai không có.

Bị đơn Quách T đã được tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng hợp lệ, nhưng đương sự vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn gửi cho tòa án. Vì vậy, Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu ly hôn với bị đơn, yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: từ khi thụ lý đến khi xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Thời hạn chuẩn bị xét xử thực hiện đúng theo quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

- Về việc giải quyết vụ án: căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì bà N và ông T chung sống với nhau có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Theo lời bà N trình bày thì quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc nhưng sau đó giữa hai vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn, vợ chồng đã sống ly thân mỗi người có cuộc sống riêng, không còn quan tâm nhau. Ông T vắng mặt dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình yêu cầu xin ly hôn của bà N có cơ sở chấp nhận.

Về con chung: có hai con chung tên Quách Chí A, sinh ngày 05/7/2013 và Quách Chí V, sinh ngày 09/02/2021, giao cho bà N được trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của con, phù hợp với pháp luật. Bà N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: bà N khai không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: đây là vụ án tranh chấp ly hôn. Bị đơn cư trú tại quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh và thuộc trường hợp Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân tham gia phiên tòa theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục: nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để xét xử vắng mặt đương sự.

[3] Về nội dung:

[3.1] Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 136/2011, quyển số 01/2011 do Ủy ban nhân dân Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 30/8/2011 thì xác định hôn nhân của bà Ngô Thị Cẩm N và ông Quách T là hôn nhân hợp pháp.

Theo lời trình bày của nguyên đơn thì thời gian đầu sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, nhưng sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã do ông T không có trách nhiệm với gia đình, không lo làm ăn mà nhiều lần ăn nhậu, cờ bạc mặc dù bà N đã nhiều lần khuyên nhủ nhưng ông T không thay đổi. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 4/2024 đến nay, mỗi người có cuộc sống riêng không còn yêu thương chăm sóc nhau nên bà N yêu cầu được ly hôn với ông Quách T.

Xét yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở bởi lẽ, hạnh phúc gia đình phải được xây dựng trên cơ sở tình yêu thương của cả vợ và chồng, nhưng giữa bà N và ông T đã xảy ra nhiều mâu thuẫn trong cuộc sống không thể hàn gắn, vợ chồng đã sống ly thân không còn quan tâm, chăm sóc nhau.

[3.2] Về phía bị đơn hiện đang thực tế cư trú tại địa phương đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án, nhưng cố tình vắng mặt không đến Tòa án để trình bày ý kiến, tham gia hòa giải, hàn gắn hạnh phúc gia đình như vậy ông T đã từ bỏ mọi quyền lợi của mình, cho thấy mâu thuẫn vợ chồng thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì yêu cầu xin ly hôn của bà N là có căn cứ chấp nhận.

[3.3] Về con chung: bà N khai bà và ông T có hai con chung tên Quách Chí A, sinh ngày 05 tháng 7 năm 2013 và Quách Chí V, sinh ngày 09 tháng 02 năm 2021, bà N yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu của bà N phù hợp với nguyện vọng của trẻ Quách Chí A, phù hợp với lợi ích về mọi mặt của con và phù hợp với pháp luật nên có cơ sở chấp nhận. Giao cho bà N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung Quách Chí A và Quách Chí V, không xem xét giải quyết về cấp dưỡng nuôi con do nguyên đơn không có yêu cầu.

[3.4] Về tài sản chung, nợ chung và các nghĩa vụ dân sự khác: nguyên đơn khai không có và bị đơn vắng mặt không có ý kiến nên không xem xét.

[4] Xét ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân là phù hợp, có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Về án phí sơ thẩm: bà Ngô Thị Cẩm N phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228, Điều 238 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngô Thị Cẩm N.

1. Về quan hệ hôn nhân: bà Ngô Thị Cẩm N được ly hôn với ông Quách T. Giấy chứng nhận kết hôn số 136/2011, quyển số 01/2011 do Ủy ban nhân dân Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 30/8/2011 không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: giao cho bà Ngô Thị Cẩm N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung Quách Chí A, sinh ngày 05 tháng 7 năm 2013 và Quách Chí V, sinh ngày 09 tháng 02 năm 2021, bà N không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ có nghĩa vụ và quyền ngang nhau, cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng khi con chưa thành niên.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung và các nghĩa vụ dân sự khác: nguyên đơn khai không có.

4. Về án phí: bà Ngô Thị Cẩm N phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0010755 ngày 08/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự đã nộp đủ án phí.

5. Thời hạn kháng cáo: thời hạn kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với các đương sự không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q. Bình Tân;
- Chi cục THA.DS Q. Bình Tân;
- UBND nơi cấp GCN kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Ba